

# UNITS OF MEASUREMENTS

Written By Chuan Lin

## Weight

1 Zhu = 0.467 g

1 liàng = 24 zhu = 11.208 g

1 jin = 16 liàng = 384 zhu = 179.328 g

1 shí (stone) = 120 jin = 1,920 liàng = 737,280 zhu = 344,309.76 g

## Length

1 fen = 23 mm

1 cùn = 10 fen = 230 mm

1 chī = 10 cùn = 100 fen = 2.3 m

1 zhàng = 10 chī = 100 cùn = 1,000 fen = 23 m

1 yīn = 10 zhàng = 100 chī = 1,000 cùn = 1,0000 fen = 230 m

1 li = 10 yīn = 100 zhàng = 1,000 chī = 10,000 cùn = 100,000 fen = 2300 m

## Volume

1 sheng = 205 ml

1 dòu = 5 sheng = 1,025 ml

1 qu = 5 dòu = 25 sheng = 5,125 ml

1 fu = 5 qu = 25 dòu = 125 sheng = 25,625 ml

1 zhong = 5 fu = 25 qu = 125 dòu = 625 sheng = 128,125 ml

## Cash

Bù-qíán (cloth money) – currency of commoners

Jin-dào (golden blade) – currency of wealth = 30 Bù-qíán

Zhu-yù (jewel jade) – currency of nobles = 30 Jin-dào = 300 Bù-qíán

6 Bù-qíán = to buy a man's 2 meals/day; a day's wage of a common unskilled man

All contents Copyright 2002 Sanguine Productions Ltd.